TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2023/QĐST-HNGĐ	*Rạch Giá, ngày 28 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 56/2023/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lưu Bá B**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Lô 1 – 4 đường số 10, khu dân cư AB, phường AB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Chị **Lê Thị T**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Lô 1– 4 đường số 10, khu dân cư AB, phường AB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang..

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 và 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Bá B và chị Lê Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Bá B và chị Lê Thị T xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Anh B và chị T xác định trong quá trình chung sống anh chị không có con chung và hiện nay chị T không có mang thai với anh B.

Về tài sản chung: Anh B và chị T xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh B và chị T xác nhận không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Do thuận tình ly hôn nên án phí phải chịu là 150.000 đồng. Anh B và chị T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Anh B tự nguyện nộp thay số tiền 75.000 đồng cho chị T. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh B đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005022 ngày 17/01/2023 của Chi cục Thi hành án thành phố Rạch Giá nên anh B được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Rạch Giá;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Tp. Rạch Giá;
- UBND xã Tây Yên, huyện An Biên, Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

LÊ VĂN TÂM